

## Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán Chia Để Trị

TS. Lê Nguyên Khôi  
Trường Đại Học Công Nghệ - ĐHQGHN

## Nội Dung

- ▶ Sắp xếp gộp
- ▶ Tìm kiếm nhị phân
- ▶ Tính lũy thừa
- ▶ Tính số Fibonacci
- ▶ Tháp Hanoi
- ▶ Nhân ma trận
- ▶ Thuật toán Strassen

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Kỹ Thuật Thiết Kế Chia Để Trị

- ▶ Chia bài toán lớn thành các bài toán nhỏ
  - ▶ Bài toán nhỏ đơn giản, giải trực tiếp
  - ▶ Nếu không tiếp tục chia nhỏ bài toán con
- ▶ Gộp lời giải của các bài toán con để xây dựng lời giải bài toán lớn ban đầu

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Sắp Xếp Gộp (Merge Sort)

- ▶ Chia: chia đôi mảng
- ▶ Trị: Sử dụng đệ quy sắp xếp 2 mảng con
- ▶ Gộp: gộp 2 mảng với thời gian tuyến tính

**MergeSort** ( $A, 1, n$ )

```
1  if  $n = 1$  return
2  MergeSort ( $A, 1, \lfloor n/2 \rfloor$ )
3  MergeSort ( $A, \lfloor n/2 \rfloor + 1, n$ )
4  Merge ( $A, 1, \lfloor n/2 \rfloor, \lfloor n/2 \rfloor + 1, n$ )
```

$$T(n) = 2T(n/2) + \theta(n)$$

# bài toán con      độ lớn bài toán con      chia và gộp

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

4

## Định Lý Tổng Quát – (nhắc lại)

$$T(n) = aT(n/b) + f(n)$$

1. Nếu  $f(n) \in \mathcal{O}(n^{\log_b a - \epsilon})$  với hằng số  $\epsilon > 0$   
 $T(n) \in \mathcal{O}(n^{\log_b a})$
2. Nếu  $f(n) \in \mathcal{O}(n^{\log_b a})$   
 $T(n) \in \mathcal{O}(n^{\log_b a} \log n)$
3. Nếu  $f(n) \in \mathcal{\Omega}(n^{\log_b a + \epsilon})$  với hằng số  $\epsilon > 0$   
 và  $f(n)$  thỏa mãn  $af(n/b) \leq cf(n)$  với  $c < 1$   
 $T(n) \in \mathcal{O}(f(n))$

Sắp xếp gộp:  $a = 2, b = 2 \Rightarrow n^{\log_b a} = n^{\log_2 2} = n$   
 $\Rightarrow$  trường hợp 2  $\Rightarrow T(n) \in \mathcal{O}(n \log n)$

► Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

5

## Tìm Kiếm Nhị Phân

Tìm một phần tử trong dãy đã sắp xếp

- Chia: Kiểm tra phần tử chính giữa
- Trị: Sử dụng đệ quy tìm kiếm trên 1 mảng con tương ứng
- Gộp: hiển nhiên

Ví dụ: Tìm 9

3      5      7      8      9      12      15

► Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

6

## Tìm Kiếm Nhị Phân

**BinarySearch**( $A, start, end, X$ )

```

1  if start > end return false
2  mid = (start + end)/2
3  if A[mid] = X return true
4  if A[mid] > X
5      return BinarySearch(A, start, mid - 1, X)
5  else
6      return BinarySearch(A, mid + 1, end, X)
```

► Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

7

## Tìm Kiếm Nhị Phân – Phân Tích

$$T(n) = 1T(n/2) + \mathcal{O}(1)$$

# bài-toán-con

độ lớn bài toán con

chia và gộp

Áp dụng Định Lý Tổng Quát

$$n^{\log_b a} = n^{\log_2 1} = n^0 = 1$$

$\Rightarrow$  trường hợp 2

$$\Rightarrow T(n) \in \mathcal{O}(n^{\log_b a} \log n) = \mathcal{O}(\log n)$$

► Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

8

## Tính Lũy Thừa

Bài toán: tính  $a^n$ , với  $n \in \mathbb{N}$

Thuật toán đơn giản:  $\theta(n)$  tuyến tính

Thuật toán áp dụng chia để trị:

$$a^n = \begin{cases} a^{n/2} \times a^{n/2} & n \text{ chẵn} \\ a^{(n-1)/2} \times a^{(n-1)/2} \times a & n \text{ lẻ} \end{cases}$$

$$T(n) = T(n/2) + \theta(1) \Rightarrow T(n) \in \theta(\log n)$$

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

9

## Tính Lũy Thừa

Thuật toán áp dụng chia để trị:

$$a^n = \begin{cases} a^{n/2} \times a^{n/2} & n \text{ chẵn} \\ a^{(n-1)/2} \times a^{(n-1)/2} \times a & n \text{ lẻ} \end{cases}$$

**PowerN(a, n)**

```

1  if n = 0 return 1
2  if n % 2 = 0
3      return PowerN(a, n/2) × PowerN(a, n/2)
4  else
5      return PowerN(a, (n-1)/2) × PowerN(a, (n-1)/2) × a

```

$$T(n) = 2T(n/2) + \theta(1) \Rightarrow T(n) \in \theta(n) \Rightarrow \text{SAI !!!!}$$

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

10

## Tính Lũy Thừa

**PowerN(a, n)**

```

1  if n = 0 return 1
2  if n % 2 = 0
3      p ← PowerN(a, n/2)
4      return p × p
5  else
6      p ← PowerN(a, (n-1)/2)
7      return p × p × a

```

$$T(n) = T(n/2) + \theta(1) \Rightarrow T(n) \in \theta(\log n)$$

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

11

## Tính Số Fibonacci

$$F_n = \begin{cases} n & n = 0, 1 \\ F_{n-1} + F_{n-2} & n \geq 2 \end{cases}$$

0 1 1 2 3 5 8 13 21 ...

**Fibonacci(n)**

```

1  if n ≤ 0 return 0
2  if n = 1 return 1
3  return Fibonacci(n-1)
      + Fibonacci(n-2)

```

Thuật toán đệ quy:  $\Omega(\phi^n)$  (thời gian hàm mũ),  
với  $\phi = (1 + \sqrt{5})/2$  – golden ratio

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Tính Số Fibonacci

12

Thiết kế Bottom-up:

- ▶ Tính lần lượt  $F_0, F_1, F_2, \dots, F_n$  theo thứ tự, số sau bằng tổng hai số trước
- ▶ Thời gian chạy:  $\theta(n)$

Tính lũy thừa đệ quy

$F_n = \phi^n / \sqrt{5}$  làm tròn tới số nguyên gần nhất

- ▶ Tính lũy thừa:  $\theta(\log n)$
- ▶ Tuy nhiên cách này không đáng tin cậy, do dễ có lỗi làm tròn khi tính toán với số thực.

▶ Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Tháp Hanoi

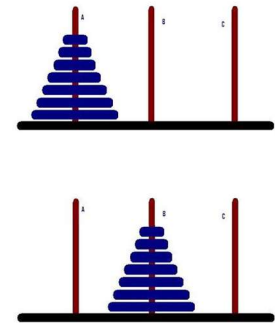
13

- ▶ Chuyển chồng đĩa từ A sang B sử dụng trung gian C. Đĩa to luôn ở dưới đĩa nhỏ, một đĩa một

**move**( $n, A, B, C$ )

```
1  if  $n = 1$ 
2      chuyển đĩa A sang B
3  else
4      move( $n - 1, A, C, B$ )
5      chuyển đĩa A sang B
6      move( $n - 1, C, B, A$ )
```

$T(n) = 2T(n - 1) + \theta(1)$



▶ Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Nhân Ma Trận

14

▶ Input:  $A = [a_{ij}]$ ,  $B = [b_{ij}]$

▶ Output:  $C = [c_{ij}] = A \cdot B$

với  $i, j = 1, 2, \dots, n$  và

$$c_{ij} = \sum_{k=1}^n a_{ik} \cdot b_{kj}$$

▶ Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Nhân Ma Trận – Mã Giả

15

```
1  for  $i \leftarrow 1$  to  $n$  do
2      for  $j \leftarrow 1$  to  $n$  do
3           $c_{ij} \leftarrow 0$ 
4          for  $k \leftarrow 1$  to  $n$  do
5               $c_{ij} \leftarrow c_{ij} + a_{ik} \cdot b_{kj}$ 
```

Thời gian chạy  $\theta(n^3)$

▶ Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

16

### Nhân Ma Trận – Chia-Đề-Trị

Ý tưởng:

$n \times n$  MT =  $2 \times 2$  MT của  $(n/2) \times (n/2)$  MT-con

$$\begin{bmatrix} r & s \\ t & u \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} a & b \\ c & d \end{bmatrix} \cdot \begin{bmatrix} e & f \\ g & h \end{bmatrix}$$

$$C = A \cdot B$$

$$\left. \begin{array}{l} r = ae + bg \\ s = af + bh \\ t = ce + dg \\ u = cf + dh \end{array} \right\} \begin{array}{l} 8 \text{ nhân } \left(\frac{n}{2}\right) \times \left(\frac{n}{2}\right) \text{ MT-con} \\ 4 \text{ cộng } \left(\frac{n}{2}\right) \times \left(\frac{n}{2}\right) \text{ MT-con} \end{array}$$

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

17

### Nhân Ma Trận – Phân Tích

$$T(n) = 8T(n/2) + \theta(n^2)$$

# bài-toán-con

độ lớn bài toán con

chia và gộp

$$n^{\log_b a} = n^{\log_2 8} = n^3$$

$\Rightarrow$  trường hợp 1

$\Rightarrow T(n) \in \theta(n^3)$

Không tốt hơn !!!

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

18

### Nhân Ma Trận – Thuật Toán Strassen

- ▶ Nhân  $2 \times 2$  ma trận với 7 phép nhân ma trận con

$$\begin{array}{ll} P_1 = a \cdot (f - h) & r = P_5 + P_4 - P_2 + P_6 \\ P_2 = (a + b) \cdot h & s = P_1 + P_2 \\ P_3 = (c + d) \cdot e & t = P_3 + P_4 \\ P_4 = d \cdot (g - e) & u = P_5 + P_1 - P_3 - P_7 \\ P_5 = (a + d) \cdot (e + h) & \\ P_6 = (b - d) \cdot (g + h) & 7 \text{ nhân, } 18 \text{ cộng/trừ.} \\ P_7 = (a - c) \cdot (e + f) & \end{array}$$

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

19

### Nhân Ma Trận – Thuật Toán Strassen

- ▶ Chia: Chia  $A$  và  $B$  thành  $(n/2) \times (n/2)$  ma trận con.
- ▶ Trị: Thực hiện đệ quy 7 phép nhân  $(n/2) \times (n/2)$  ma trận
- ▶ Gộp: Tạo ma trận  $C$  sử dụng  $+$  và  $-$  trên  $(n/2) \times (n/2)$  ma trận con

$$T(n) = 7T(n/2) + \theta(n^2)$$

Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Thuật Toán Strassen – Phân Tích

20

$$T(n) = 7T(n/2) + \theta(n^2)$$

$$n^{\log_b a} = n^{\log_2 7} = n^{2.81} \Rightarrow T(n) \in \theta(n^{\log 7})$$

$\log 7 = 2.81$  trông không nhỏ hơn 3 là mấy.  
Tuy nhiên, nên nhớ sự khác biệt là số mũ.  
Do đó thời gian chạy sẽ bị ảnh hưởng rất nhiều.  
Trên thực tế, thuật toán Strassen's tốt hơn  
thuật toán thông thường với khoảng  $n \geq 32$

► Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán

## Tổng Kết

21

- Chia để trị chỉ là một trong những phương pháp thiết kế thuật toán.
- Thuật toán chia để trị có thể được phân tích dựa trên quy nạp và phương pháp định lý tổng quát.
- Thông thường phương pháp chia để trị khá hiệu quả.

► Thiết Kế & Đánh Giá Thuật Toán